

Số: 3161/KH-SYT

An Giang, ngày 03 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

Cách ly điều trị tại nhà các trường hợp F0 không triệu chứng trong phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Quyết định số 4038/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời về quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà”;

Căn cứ Quyết định số 4156/QĐ-BYT ngày 28/8/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Tài liệu hướng dẫn chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà;

Thực hiện Thông báo số 346/TB-VPUBND ngày 23/8/2021 của Văn phòng UBND tỉnh về Kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thanh Bình tại buổi làm việc về công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn huyện Châu Thành, huyện An Phú và thành phố Long Xuyên;

Sở Y tế xây dựng Kế hoạch cách ly điều trị các trường hợp F0 không triệu chứng tại nhà, nơi lưu trú, khách sạn, đơn vị công tác (*sau đây gọi chung là cách ly điều trị tại nhà*) trong phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Giảm tải hệ thống giường bệnh, nhân lực y tế, nhân lực các tổ chuyên môn, an ninh trật tự, phục vụ hậu cần,... tại các Cơ sở điều trị COVID-19 trong tỉnh, để tập trung nguồn nhân lực y tế chăm sóc cho những ca bệnh F0 có triệu chứng tại các tầng điều trị khác trong tỉnh.

- Giảm chi phí điều trị và quản lý tại các cơ sở điều trị, tập trung nguồn lực điều trị người mắc bệnh COVID-19 ở mức độ nhẹ, trung bình và nặng có hiệu quả, đồng thời vẫn đảm bảo được mục tiêu điều trị thành công khi mắc COVID-19.

2. Yêu cầu

- Người cách ly điều trị phải đúng theo đối tượng áp dụng nhằm hạn chế đến mức thấp nhất nguy cơ lây nhiễm, tiến triển nặng và tử vong;

- Địa điểm làm nơi cách ly điều trị phải đảm bảo đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị theo đúng quy định của Bộ Y tế và phù hợp với điều kiện thực tế tại An Giang;

- Người được cách ly điều trị phải có cam kết thực hiện đúng các quy định cách ly điều trị tại nhà theo quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để lây lan dịch bệnh ra cộng đồng;

- Người thân trong gia đình cam kết có khả năng theo dõi, hỗ trợ người được cách ly điều trị tại nhà trong suốt thời gian cách ly điều trị;

- Được sự đồng ý của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 và chịu sự thẩm định, kiểm tra, giám sát của cơ quan y tế, Tổ COVID-19 cộng đồng địa phương nơi cư trú;

- Khi người được cách ly vi phạm các quy định cách ly điều trị tại nhà hoặc có dấu hiệu diễn tiến của bệnh, phải được chuyển đến cơ sở điều trị COVID-19 tập trung theo quy định.

II. HƯỚNG DẪN CÁCH LY ĐIỀU TRỊ TẠI NHÀ CÁC TRƯỜNG HỢP F0

1. Đơn vị chịu trách nhiệm quản lý người nhiễm COVID-19 (F0) tại nhà

- Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 xã, phường, thị trấn; Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 huyện, thị xã, thành phố.

- Trạm Y tế xã, phường, thị trấn; Tổ Y tế lưu động; Trung tâm Y tế huyện, thị xã thành phố; Phòng khám khu vực và các cơ sở khám chữa bệnh tư nhân được phân công tham gia công tác quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà (sau đây gọi tắt là Đơn vị y tế quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà).

- Nhân viên tham gia công tác quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà.

2. Nội dung cách ly điều trị F0 tại nhà

2.1 Đối tượng áp dụng: phải đảm bảo đủ 2 Tiêu chí

*** Tiêu chí lâm sàng:**

Người nhiễm COVID-19 (được khẳng định dương tính bằng xét nghiệm Realtime RT-PCR) không có triệu chứng lâm sàng VÀ không có các bệnh nền có nguy cơ cao được quy định tại Phụ lục 1, Quyết định số 3646/QĐ-BYT ngày 31/7/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Tiêu chí phân loại nguy cơ người nhiễm SARS-CoV-2.

*** Khả năng người nhiễm tự chăm sóc**

- Có thể tự chăm sóc bản thân như ăn uống, tắm rửa, giặt quần áo, vệ sinh...

- Có khả năng liên lạc với nhân viên y tế để được theo dõi, giám sát và khi có tình trạng cấp cứu: Có khả năng giao tiếp và sẵn có phương tiện liên lạc như điện thoại, máy tính,...

- Trường hợp F0 là người không tự chăm sóc cá nhân được thì trong gia đình phải có người cam kết luôn theo dõi người bệnh trong mọi tình huống, nhất là khi người mắc COVID-19 có dấu hiệu trở nặng.

2.2 Điều kiện để người mắc COVID-19 được cách ly điều trị tại nhà

2.2.1 Yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Là nhà ở riêng lẻ; căn hộ trong khu tập thể, khu chung cư.
- Trước cửa nhà có biển cảnh báo nền đỏ, chữ vàng, 2 mặt, mặt trước có ghi: **“NHÀ CÓ F0 ĐANG CÁCH LY ĐIỀU TRỊ”**; mặt sau có số điện thoại của Tổ y tế quản lý người được cách ly, Tổ an sinh xã hội để liên hệ khi cần;
- Có thùng đựng rác có biểu tượng chất thải lây nhiễm có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”** để đựng trang phục phòng hộ cá nhân của nhân viên y tế thải bỏ.
- Phải có phòng cách ly riêng, khép kín và tách biệt với khu sinh hoạt chung của gia đình.
- Khuyến khích lắp camera để giám sát người cách ly.
- Phòng cách ly phải đáp ứng các yêu cầu sau:
 - + Phải có nhà vệ sinh, nhà tắm dùng riêng, có đủ dụng cụ vệ sinh cá nhân, xà phòng rửa tay, nước sạch, dung dịch sát khuẩn tay chứa ít nhất 60% cồn (sau đây gọi tắt là dung dịch sát khuẩn tay). Có dụng cụ đo thân nhiệt cá nhân trong phòng.
 - + Trong phòng người cách ly điều trị có thùng đựng chất thải, có nắp đậy, mở bằng đạp chân, có lót túi ni lông để đựng chất thải gồm khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng, có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”** (sau đây được gọi tắt là thùng đựng chất thải lây nhiễm); thùng đựng chất thải sinh hoạt, có nắp đậy, mở bằng đạp chân và có lót túi ni lông để đựng chất thải sinh hoạt khác (sau đây được gọi tắt là thùng đựng chất thải sinh hoạt).
 - + Không được dùng điều hòa trung tâm, có thể dùng điều hòa riêng; Đảm bảo thông thoáng khí.
 - + Có máy giặt hoặc xô, chậu đựng quần áo để người cách ly tự giặt.
 - + Có chổi, cây lau nhà, giẻ lau, 02 xô và dung dịch khử khuẩn hoặc chất tẩy rửa thông thường để người cách ly tự làm vệ sinh khử khuẩn phòng. Phòng cách ly phải được vệ sinh khử khuẩn hằng ngày.
- Phải trang bị đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân phòng, chống lây nhiễm (khẩu trang y tế, găng tay y tế, giày, kính bảo hộ, quần, áo) để người nhà sử dụng khi bắt buộc phải tiếp xúc gần với người cách ly.

- Bố trí bàn trước cửa phòng cách ly để cung cấp suất ăn riêng, nước uống và các nhu yếu phẩm khác cho người cách ly điều trị. Nghiêm cấm không được mang đồ dùng, vật dụng của người cách ly ra khỏi nhà.

2.2.2 Yêu cầu đối với người cách ly điều trị tại nhà

- Chấp hành nghiêm các quy định về thời gian cách ly điều trị tại nhà; có cam kết với chính quyền địa phương theo mẫu tại Phụ lục 1.

- Không ra khỏi phòng cách ly điều trị trong suốt thời gian cách ly, không tiếp xúc với người trong gia đình cũng như những người khác. Không tiếp xúc với động vật nuôi.

- Luôn thực hiện Thông điệp 5K và các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định khi tiếp xúc người chăm sóc.

- Cài đặt, bật và khai báo y tế hàng ngày trên ứng dụng VHD hoặc Bluezone trong suốt thời gian cách ly điều trị (nếu có điện thoại thông minh).

- Tự đo thân nhiệt, theo dõi sức khỏe và cập nhật hàng ngày thông báo cho cán bộ y tế qua số điện thoại được cung cấp. Đặc biệt khi có triệu chứng như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải báo ngay cho cán bộ y tế và cập nhật ngay trên ứng dụng VHD hoặc Bluezone nếu có điện thoại thông minh. Trường hợp không thể tự đo thân nhiệt thì người chăm sóc, hỗ trợ sẽ đo cho người cách ly điều trị.

- Không dùng chung các đồ dùng, vật dụng cá nhân như bát, đĩa, thìa, cốc, bàn chải đánh răng, khăn mặt với người khác.

- Tự thực hiện các biện pháp vệ sinh khử khuẩn nơi ở hàng ngày theo hướng dẫn tại Phụ lục 3.

- Phân loại chất thải theo hướng dẫn tại Phụ lục 3.

- Sau khi hết thời gian cách ly điều trị, phải thực hiện tiếp việc tự theo dõi sức khỏe tại nhà theo quy định.

- Phải được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định của Bộ Y tế và Sở Y tế An Giang.

2.2.3 Yêu cầu đối với người ở cùng nhà

- Có cam kết với chính quyền địa phương theo mẫu tại Phụ lục 1 và cùng ký cam kết với người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly điều trị theo mẫu tại Phụ lục 2.

- Không để người già, người có bệnh nền cần chăm sóc y tế ở cùng nhà với người cách ly điều trị.

- Không tiếp xúc gần với người cách ly điều trị, không được đi khỏi nhà cách ly trong suốt thời gian có cách ly điều trị, thực hiện Thông điệp 5K và phải ghi chép đầy đủ các mốc thời gian có tiếp xúc người cách ly điều trị tại nhà.

- Người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly phải có cam kết với chính quyền địa phương theo mẫu tại Phụ lục 2.
- Cung cấp suất ăn, nước uống và các nhu yếu phẩm cần thiết riêng cho người cách ly điều trị hàng ngày.
- Báo ngay cho cán bộ y tế khi người cách ly điều trị tự ý rời khỏi nhà hoặc có các triệu chứng ho, sốt, đau họng, khó thở hay bất kỳ các dấu hiệu bất thường trở nặng khác.
- Thu gom chất thải từ phòng cách ly theo hướng dẫn tại Phụ lục 3.
- Không cho người khác vào nhà trong suốt thời gian thực hiện cách điều trị (trừ nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly điều trị).
- Tự theo dõi sức khỏe. Khi có biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải báo ngay cho cán bộ y tế.
- Thực hiện vệ sinh khử khuẩn nhà ở hàng ngày.
- Tất cả người ở cùng nhà được lấy mẫu gộp xét nghiệm SARS-CoV-2 ít nhất 02 lần vào ngày thứ 3 và ngày thứ 14 kể từ khi người cách ly điều trị bắt đầu cách ly (trừ người ở cùng nhà đã chuyển đi ở nơi khác), sắp xếp một khu vực trong nhà để nhân viên y tế lấy mẫu xét nghiệm và giám sát y tế khi có yêu cầu.
- Người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly điều trị cũng được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 theo thời gian và số lần xét nghiệm giống như người được cách ly điều trị.

2.2.4 Yêu cầu đối với cán bộ y tế địa phương

- Hàng ngày tiếp nhận thông tin và kiểm tra tình trạng sức khỏe người cách ly điều trị, người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly. Ghi chép kết quả giám sát vào phiếu theo dõi sức khỏe hàng ngày.
- Hướng dẫn người cách ly điều trị và người chăm sóc cách theo dõi sức khỏe tại nhà; kê đơn, cấp phát thuốc điều trị và hướng dẫn cách phát hiện các triệu chứng nghi nhiễm COVID-19 nặng, cần điều trị ở cơ sở điều trị tập trung.
- Khi người bệnh có triệu chứng mắc COVID-19 hay có các biểu hiện bất thường về sức khỏe khác, nhân viên y tế sẽ đến nhà khám cho người được cách ly điều trị theo quy định.
- Thực hiện lấy mẫu, xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người cách ly điều trị, người chăm sóc, hỗ trợ và người ở cùng nhà theo quy định. Việc lấy mẫu xét nghiệm có thể thực hiện trong phòng cách ly hoặc chọn khu vực thông thoáng, cuối hướng gió, đảm bảo không tiếp xúc với người khác, gần phòng cách ly, đảm bảo không làm lây lan dịch bệnh. Vệ sinh khử khuẩn và thu gom chất thải trong quá trình lấy mẫu để xử lý theo quy định.

- Hướng dẫn người cách ly điều trị, người chăm sóc, hỗ trợ và người ở cùng nhà thu gom chất thải theo hướng dẫn tại Phụ lục 3.

- Báo cáo ngay cho y tế tuyến trên và chính quyền địa phương khi người cách ly điều trị, người chăm sóc, hỗ trợ và người ở cùng nhà có biểu hiện như sốt, ho, khó thở và các biểu hiện sức khỏe bất thường khác.

- Trường hợp người chăm sóc, hỗ trợ và người ở cùng nhà có kết quả xét nghiệm dương tính, nếu đủ tiêu chuẩn sẽ tiếp tục được cách ly điều trị tại nhà; nếu không đủ tiêu chuẩn, sẽ được chuyển đến cơ sở điều trị tập trung theo quy định.

2.2.5 Yêu cầu đối với UBND cấp xã

- Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ cho phép thực hiện cách ly điều trị tại nhà sau khi đã kiểm tra, xác nhận đảm bảo đủ điều kiện cách ly điều trị tại nhà theo mẫu tại Phụ lục 4.

- Cung cấp cho người cách ly điều trị và người ở cùng nhà thông tin (họ tên, số điện thoại) của cán bộ y tế chịu trách nhiệm theo dõi sức khỏe để liên hệ.

- Tổ chức quản lý, giám sát nghiêm việc cách ly điều trị tại nhà, không để người được cách ly điều trị và người trong nhà cách ly đi ra khỏi nhà trong thời gian cách ly; chỉ đạo việc giám sát y tế đối với người cách ly điều trị trong thời gian cách ly và sau khi kết thúc cách ly điều trị;

- Tổ chức thu gom, vận chuyển chất thải tại nhà có cách ly điều trị để xử lý theo quy định.

- Hỗ trợ cung cấp thực phẩm, các nhu yếu phẩm và các yêu cầu cần thiết khác đến tận nhà ở/hộ gia đình của người cách ly điều trị.

2.3 Nhiệm vụ của Đơn vị y tế quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà

2.3.1 Xác định, lập danh sách người nhiễm COVID-19 quản lý tại nhà

- a) Đơn vị y tế quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà thực hiện đánh giá người nhiễm theo các tiêu chí quy định tại mục 2.1 phần II.

- b) Lập danh sách quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà (mẫu danh sách tại Phụ lục 5).

2.3.2 Hướng dẫn người nhiễm COVID-19 theo dõi sức khỏe tại nhà

*** Theo dõi sức khỏe**

- a) Đơn vị y tế quản lý sức khỏe người nhiễm COVID-19 hướng dẫn người nhiễm COVID-19 thực hiện tự theo dõi sức khỏe và điền thông tin vào phiếu theo dõi sức khỏe (theo mẫu tại Phụ lục 6), 2 lần/ngày vào buổi sáng và buổi chiều hoặc khi có các dấu hiệu, triệu chứng cần chuyển viện cấp cứu, điều trị theo quy định.

- b) Nội dung theo dõi sức khỏe hàng ngày

- Chỉ số: Nhịp thở, mạch, nhiệt độ, SpO2 và huyết áp (nếu có thể).

- Các triệu chứng: Mệt mỏi, ho, ho ra đờm, ớn lạnh, viêm kết mạc (mắt đỏ), mắt vị giác hoặc khứu giác, tiêu chảy; Ho ra máu, thở dốc hoặc khó thở, đau tức ngực kéo dài, lơ mơ, không tỉnh táo; Các triệu chứng khác như: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ,...

c) Phát hiện bất cứ một trong các dấu hiệu dưới đây phải báo cáo ngay với Đơn vị y tế quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà... để được xử trí cấp cứu và chuyển viện kịp thời:

1) Khó thở, thở hụt hơi, hoặc ở trẻ em có dấu hiệu thở bất thường: thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, khò khè, thở rít thì hít vào.

2) Nhịp thở

- Người lớn: nhịp thở ≥ 21 lần/phút

- Trẻ từ 1 đến dưới 5 tuổi: Nhịp thở: ≥ 40 lần/phút,

- Trẻ từ 5 - dưới 12 tuổi: nhịp thở: ≥ 30 lần/phút

(Lưu ý ở trẻ em: đếm đủ nhịp thở trong 1 phút khi trẻ nằm yên không khóc).

3) SpO2 $\leq 95\%$ (nếu có thể đo), (khi phát hiện bất thường đo lại lần 2 sau 30 giây đến 1 phút, khi đo yêu cầu giữ yên vị trí đo).

4) Mạch nhanh > 120 nhịp/phút hoặc dưới 50 lần/phút.

5) Huyết áp thấp: huyết áp tối đa < 90 mmHg, huyết áp tối thiểu < 60 mmHg (nếu có thể đo).

6) Đau tức ngực thường xuyên, cảm giác bó thắt ngực, đau tăng khi hít sâu.

7) Thay đổi ý thức: Lú lẫn, ngủ rũ, lơ mơ, rất mệt/mệt lả, trẻ quấy khóc, li bì khó đánh thức, co giật.

8) Tím môi, tím đầu móng tay, móng chân, da xanh, môi nhợt, lạnh đầu ngón tay, ngón chân.

9) Không thể uống hoặc bú kém/giảm, ăn kém, nôn (ở trẻ em). Trẻ có biểu hiện hội chứng viêm đa hệ thống: Sốt cao, đỏ mắt, môi đỏ, lưỡi dâu tây, ngón tay chân sưng phù nổi hồng ban,...

10) Mặc thêm bệnh cấp tính: sốt xuất huyết, tay chân miệng,...

11) Bất kỳ tình trạng bất ổn nào của người nhiễm COVID-19 mà thấy cần báo cơ sở y tế.

* Hướng dẫn chế độ ăn uống, sinh hoạt

Người nhiễm COVID-19 nên nghỉ ngơi, vận động thể lực nhẹ (phù hợp với tình trạng sức khỏe); tập thở ít nhất 15 phút mỗi ngày; Uống nước thường xuyên,

không đợi đến khi khát mới uống nước; Không bỏ bữa; Tăng cường dinh dưỡng: ăn đầy đủ chất, ăn trái cây, uống nước hoa quả... và suy nghĩ tích cực, duy trì tâm lý thoải mái.

2.3.3 Khám bệnh và theo dõi sức khỏe người nhiễm COVID-19

*** Theo dõi sức khỏe hằng ngày**

a) Ghi chép, cập nhật thông tin về tình trạng sức khỏe người nhiễm vào Phiếu theo dõi sức khỏe người nhiễm COVID-19 (Phụ lục 6).

b) Tiếp nhận các cuộc gọi điện thoại và tư vấn cho người nhiễm COVID-19, người chăm sóc.

c) Nhân viên của Đơn vị y tế quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà có nhiệm vụ đến nhà người nhiễm COVID-19 để hỗ trợ trực tiếp, trong các trường hợp:

- Người nhiễm COVID-19 có tình trạng cấp cứu cần xác định mức độ để có hướng xử trí phù hợp hay người được cách ly có bất kỳ các dấu hiệu bất thường về sức khỏe khác.

- Không nhận được báo cáo về tình trạng sức khỏe hoặc không liên lạc được với người nhiễm COVID-19 hoặc người chăm sóc.

*** Khám bệnh, kê đơn điều trị tại nhà**

a) Điều trị triệu chứng:

Kê đơn, cấp phát thuốc điều trị triệu chứng và các thuốc điều trị đặc hiệu khác theo quy định (Phụ lục 7).

- Sốt:

+ Người lớn: > 38.5 độ C hoặc đau đầu, đau người nhiều: uống mỗi lần 1 viên thuốc hạ sốt như paracetamol 0,5g, có thể lặp lại mỗi 4-6h, ngày không quá 4 viên, uống Oresol nếu uống kém/giảm hoặc có thể dùng uống thay nước.

Nếu sau khi dùng thuốc hạ sốt 2 lần không đỡ, đề nghị thông báo ngay cho Đơn vị y tế quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà để phối hợp xử lý.

- Ho: dùng thuốc giảm ho.

b) Kê đơn, cấp phát thuốc điều trị ngoại trú: thực hiện theo Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 do chủng vi rút Corona mới SARS-CoV-2 của Bộ Y tế ban hành tại Quyết định số 3416/QĐ-BYT ngày 14/7/2021 và Quyết định số 4498/QĐ-BYT ngày 21/9/2021 về việc sửa đổi, bổ sung Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 do chủng vi rút Corona mới SARS-CoV-2 (Phụ lục 7).

c) Đối với phụ nữ mang thai:

Theo dõi, chăm sóc và xử trí các tình huống liên quan đến sản khoa và sơ sinh được thực hiện theo Quyết định số 3982/QĐ-BYT ngày 18/8/2021 của Bộ Y tế

về việc ban hành Hướng dẫn tạm thời Dự phòng và xử trí COVID-19 do chủng vi rút SARS-CoV-2 ở phụ nữ mang thai và trẻ sơ sinh.

d) Khám, chữa bệnh tại nhà bởi Trạm Y tế lưu động, Đội y tế lưu động: Căn cứ vào số ca mắc và khu vực có ca mắc trên địa bàn phường, xã, thị trấn để thành lập các Trạm Y tế lưu động, Đội y tế lưu động sẵn sàng hỗ trợ cấp cứu cho người bệnh tại nhà.

2.3.4 Lấy mẫu xét nghiệm COVID-19

- Lấy mẫu xét nghiệm tại nhà (Realtime RT PCR) cho người nhiễm COVID-19 theo Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 do chủng vi rút Corona mới SARS-CoV-2 của Bộ Y tế ban hành tại Quyết định số 3416/QĐ-BYT ngày 14/7/2021 và Công văn số 2717/SYT-NVY ngày 06/9/2021 của Sở Y tế về việc hướng dẫn thời gian xét nghiệm SARS-CoV-2 cho F1, F0.

- Làm xét nghiệm SARS-CoV-2 mẫu gộp cho tất cả người chăm sóc hoặc người ở cùng nhà với người nhiễm theo quy định hoặc mẫu đơn khi có triệu chứng nghi mắc COVID-19.

2.3.5 Xử trí cấp cứu, chuyển viện

- Đơn vị y tế quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà hướng dẫn người nhiễm khi có các dấu hiệu, triệu chứng cấp cứu, liên hệ ngay tới Đơn vị y tế quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà hoặc Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố nơi cư trú (cơ sở điều trị Tầng 2) để được hỗ trợ xử trí cấp cứu, chuyển viện.

- Trong thời gian chờ đợi chuyển tuyến, Đơn vị y tế quản lý người nhiễm COVID-19 có trách nhiệm hướng dẫn, xử trí cấp cứu cho bệnh nhân.

III. QUY TRÌNH THỰC HIỆN CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ: gồm 05 bước

- Bước 1:

Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 địa phương ra Quyết định cách ly điều trị tại nhà các trường hợp F0 thỏa các điều kiện nêu trên.

- Bước 2:

Phân công nhiệm vụ các bộ phận liên quan thực hiện giám sát, hỗ trợ việc cách ly điều trị tại nhà.

- Bước 3:

Người được cách ly điều trị phải thông báo hằng ngày về tình trạng sức khỏe bản thân cho cán bộ y tế qua số điện thoại được cung cấp và tuân thủ nội dung cam kết thực hiện cách ly điều trị tại nhà. Trường hợp có điện thoại thông minh có thể khai báo thêm sức khỏe hằng ngày hàng ngày trên ứng dụng QR CODE, Vietnam Health Declaration (VHD) hoặc Bluezone.

- Bước 4:

Kết thúc cách ly điều trị trong các trường hợp sau:

+ Hết thời gian cách ly điều trị tại nhà khi đáp ứng đủ các tiêu chuẩn xuất viện theo mục 1 phần IX theo Quyết định số 3416/QĐ-BYT ngày 14/7/2021 của Bộ Y tế về Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 do chủng vi rút Corona mới SARS-CoV-2.

+ Sau khi hết thời gian điều trị, phải được theo dõi sau xuất viện tại nhà theo mục 2 phần IX của Quyết định này.

+ Ban Chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 địa phương ra Quyết định kết thúc thời gian cách ly điều trị tại nhà.

* Trường hợp người cách ly điều trị cần nhập viện thì chuyển đến Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố để được đánh giá, phân tầng điều trị theo quy định.

- Bước 5:

Tổng hợp hồ sơ cách ly điều trị, chế độ báo cáo:

Nhân viên của Đơn vị y tế quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà tổng hợp hồ sơ người cách ly điều trị đã hoàn thành, chuyển cho Trạm Y tế để lưu giữ:

+ Trạm Y tế thực hiện báo cáo định kỳ hàng ngày về cho Trung tâm Y tế: số người cách ly điều trị tại nhà; số người hoàn thành cách ly điều trị (kết thúc thời gian, chuyển viện điều trị COVID-19, chuyển viện điều trị bệnh lý khác,...).

+ Trung tâm Y tế thực hiện báo cáo số liệu định kỳ hàng ngày về cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và Sở Y tế.

IV. NHIỆM VỤ CỦA CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN ĐẾN CÁCH LY TẠI NHÀ

1. Lực lượng Dân quân, Công an

- Thực hiện gắn biển cảnh báo nền đỏ, chữ vàng, 2 mặt, mặt trước có ghi: **“NHÀ CÓ F0 ĐANG CÁCH LY ĐIỀU TRỊ”**; mặt sau có số điện thoại của Tổ y tế, Tổ an sinh xã hội để liên hệ khi cần, trước nhà đối tượng được cách ly điều trị.

- Phân công nhân sự tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự, giám sát sự tuân thủ của người cách ly điều trị.

2. Lực lượng Y tế; Đơn vị y tế quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà

- Hướng dẫn người cách ly điều trị khai báo tình trạng sức khỏe hằng ngày hoặc theo dõi sức khỏe trên ứng dụng Bluezone (nếu có điện thoại thông minh).

- Hướng dẫn người cách ly điều trị và người chăm sóc cách theo dõi sức khỏe tại nhà; liên hệ để được khám bệnh; kê đơn, cấp phát thuốc điều trị triệu chứng và hướng dẫn cách phát hiện các triệu chứng nhiễm COVID-19 nặng, cần điều trị ở cơ sở điều trị.

- Thực hiện lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người cách ly điều trị, người chăm sóc, hỗ trợ và người ở cùng nhà theo quy định.

- Hướng dẫn người cách ly điều trị và đơn vị chức năng thu gom và xử lý chất thải trong quá trình cách ly điều trị tại nhà theo quy định.

- Báo cáo ngay cho Trung tâm Y tế và chính quyền địa phương khi người cách ly điều trị có triệu chứng như sốt, ho, khó thở,...hay có bất kỳ dấu hiệu bất thường nào để có hướng xử trí phù hợp.

- Nếu người chăm sóc và người trong nhà người cách ly điều trị có kết quả xét nghiệm dương tính thì báo cho Trung tâm Y tế xử lý tiếp theo quy định.

- Báo cáo số liệu hàng ngày cho Trung tâm Y tế để tổng hợp.

3. Tổ COVID cộng đồng

- Hàng ngày tiếp nhận thông tin và kiểm tra sức khỏe người cách ly điều trị, người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly.

- Quản lý, giám sát, thực hiện nghiêm việc tổ chức cách ly điều trị tại nhà; giám sát y tế đối với người cách ly điều trị trong thời gian cách ly và sau khi kết thúc cách ly điều trị thông qua các phương tiện giám sát.

- Yêu cầu người ở cùng nhà với người cách ly điều trị không được tiếp xúc với người xung quanh, không đi ra ngoài và phải ghi chép đầy đủ các mốc tiếp xúc.

- Là cầu nối giữa người cách ly điều trị, người ở cùng nhà với người cách ly điều trị với nhân viên y tế và chính quyền địa phương.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Xây dựng Kế hoạch cách ly điều trị tại nhà các trường hợp F0 không triệu chứng trong phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Triển khai Kế hoạch đến các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện thí điểm đối tại một số địa phương, với một số đối tượng, đặt biệt F0 là nhân viên y tế, các lực lượng chống dịch,... đạt các yêu cầu cách ly điều trị tại nhà.

- Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế hướng dẫn việc triển khai phối hợp với Chính quyền địa phương, các Trung tâm Y tế huyện, thị, thành phố chịu trách nhiệm theo dõi, giám sát chặt chẽ, chỉ định điều trị, tổ chức lấy mẫu xét nghiệm cho người cách ly điều trị theo quy định. Báo cáo, giám sát kết quả thực hiện.

- Giao Trung tâm Y tế tham mưu UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- + Xây dựng Kế hoạch cách ly điều trị F0 không triệu chứng tại nhà trình

UBND phê duyệt kế hoạch, triển khai thực hiện trên địa bàn;

+ Chỉ đạo các Trạm Y tế tham mưu cho UBND xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện các điều kiện cách ly điều trị tại nhà trong phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định.

+ Chỉ đạo các Trạm Y tế tổ chức thẩm định điều kiện cách ly điều trị tại nhà cho đối tượng F0, sau đó tham mưu Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn ban hành Quyết định cách ly điều trị F0 tại nhà. Hàng ngày, Trạm Y tế sẽ tiếp nhận thông tin và kiểm tra tình trạng sức khỏe người cách ly điều trị, người chăm sóc; hướng dẫn người cách ly điều trị và người chăm sóc cách theo dõi sức khỏe tại nhà; kê đơn, cấp phát thuốc điều trị triệu chứng và hướng dẫn cách phát hiện các triệu chứng nhiễm COVID-19 nặng, chuyển viện điều trị ở tuyến cao hơn; ghi chép kết quả giám sát vào phiếu theo dõi sức khỏe hàng ngày.

+ Phối hợp với lực lượng công an địa phương quản lý, giám sát chặt chẽ việc thực hiện theo dõi sức khỏe tại nhà.

- Tổ chức đánh giá, tổng kết, rút kinh nghiệm quá trình triển khai thực hiện, báo cáo Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh.

2. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Y tế, Ủy ban nhân dân huyện, thị, thành phố triển khai thực hiện cách ly điều trị F0 tại nhà; chỉ đạo Công an địa phương hỗ trợ nhân lực, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn trong thời gian thực hiện cách ly điều trị F0 tại nhà.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Khi tình huống cần thiết phối hợp với Sở Y tế và các địa phương, hỗ trợ nhân lực, đảm bảo công tác cách ly điều trị F0 tại nhà của các huyện, thị xã, thành phố được an toàn, hiệu quả.

4. Sở Tài Nguyên và Môi trường

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải trong quá trình cách ly điều trị tại nhà theo quy định của Bộ Y tế và Bộ Tài nguyên và Môi trường, đảm bảo an toàn không để lây nhiễm ra cộng đồng.

5. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

- Các phòng, ban chuyên môn, các đơn vị có liên quan phối hợp với ngành y tế trong việc triển khai thực hiện kế hoạch an toàn và hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm việc quản lý, giám sát cách ly đảm bảo an toàn phòng, chống dịch; kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện.

- Trung tâm Y tế tham mưu xây dựng Kế hoạch cách ly điều trị F0 không triệu chứng tại nhà cho Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch địa phương. Tổ chức lấy mẫu xét nghiệm SARS-COV-2 cho người cách ly điều trị, người chăm sóc, hỗ trợ

và người nhà theo quy định.

- Chỉ đạo UBND cấp xã, phường, thị trấn huy động lực lượng công an, quân sự, tổ dân phố, ban ấp, các tổ chức đoàn thể địa phương, các Tổ COVID cộng đồng và nhân dân tăng cường theo dõi, giám sát việc chấp hành các yêu cầu phòng chống dịch trong quá trình thực hiện cách ly điều trị tại nhà, theo dõi sức khỏe tại nhà đối với người cách ly điều trị.

- Chỉ đạo, phân công cụ thể trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan giám sát cách ly điều trị tại nhà sẽ gồm lực lượng dân quân, công an, y tế và Tổ COVID-19 cộng đồng phối hợp thực hiện.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn chỉ cho phép thực hiện cách ly điều trị F0 tại nhà sau khi đã kiểm tra, xác nhận đảm bảo đủ điều kiện cách ly điều trị theo Hướng dẫn; tổ chức quản lý, giám sát thực hiện nghiêm việc tổ chức cách ly điều trị tại nhà; giám sát y tế đối với người cách ly điều trị trong thời gian cách ly và sau khi kết thúc cách ly theo dõi sức khỏe; tổ chức thu gom, vận chuyển chất thải y tế lây nhiễm để xử lý theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch cách ly y tế tại nhà các trường hợp F0 không triệu chứng trong phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh An Giang. Tùy theo tình hình dịch bệnh, khả năng đáp ứng của địa phương, Kế hoạch sẽ được cập nhật và điều chỉnh cho phù hợp. Sở Y tế đề nghị Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị nghiên cứu triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (để báo cáo);
- TT. TU, HĐND, UBND (để báo cáo);
- TT.UBMTTQ VN tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị, thành phố;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Các Bệnh viện trong tỉnh;
- Phòng Y tế, TTYT huyện, thị, thành phố;
- Lưu: VT-NVY.

GIÁM ĐỐC

Trần Quang Hiền

PHỤ LỤC 1**MẪU BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN CÁCH LY ĐIỀU TRỊ TẠI NHÀ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT**Thực hiện các biện pháp cách ly điều trị tại nhà phòng, chống dịch COVID-19**

Họ và tên người cách ly:

Số CMT/CCCD: Điện thoại:

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:

Số CMT/CCCD: Điện thoại:

Địa chỉ nhà ở (nơi thực hiện cách ly điều trị):

I. NGƯỜI CÁCH LY

Tôi xin cam kết thực hiện tốt các biện pháp cách ly điều trị tại nhà cụ thể như sau:

1. Chấp hành nghiêm quy định về cách ly điều trị tại nhà. Cách ly đủ số ngày theo quy định. Tiếp tục thực hiện theo dõi sức khỏe tại nhà sau khi kết thúc cách ly điều trị theo quy định.
2. Tuyệt đối không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly điều trị.
3. Thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo hướng dẫn và khuyến cáo của Bộ Y tế. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Thực hiện khai báo y tế hàng ngày và thông báo cho cán bộ y tế khi có biểu hiện ho, sốt, đau rát họng, khó thở... và các dấu hiệu bất thường khác.
4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình cách ly điều trị theo quy định.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và đền bù các chi phí phát sinh do việc tôi không tuân thủ các quy định về cách ly điều trị tại nhà.

II. CHỦ HỘ/ĐẠI DIỆN NGƯỜI Ở CÙNG NHÀ

Tôi xin cam kết:

1. Đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu cách ly điều trị tại nhà đối với người cách ly. Thực hiện vệ sinh khử khuẩn và thu gom rác thải hàng ngày theo quy định.
2. Theo dõi, giám sát, nhắc nhở người cách ly điều trị thực hiện đúng các yêu cầu về cách ly điều trị phòng, chống dịch COVID-19, không ra khỏi nhà và cách ly đủ thời gian theo quy định.

3. Không tiếp xúc gần với người cách ly điều trị;
4. Không cho người khác vào nhà trong suốt thời gian thực hiện cách ly điều trị (trừ nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế).
5. Báo ngay cho cán bộ y tế khi người cách ly tự ý rời khỏi nhà hoặc có các triệu chứng như ho, sốt, đau rát họng, khó thở hay bất kỳ các dấu hiệu bất thường khác.
6. Tự theo dõi sức khỏe. Thực hiện đúng các yêu cầu về điều trị của cán bộ y tế.
7. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định.
8. Người ở cùng nhà hạn chế tiếp xúc với người xung quanh, không ra khỏi nhà, thực hiện Thông điệp 5K và ghi chép đầy đủ các mốc tiếp xúc trong thời gian có người cách ly điều trị tại nhà.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

....., ngày.... tháng.... năm 202....

Người cách ly

**Chủ hộ/Đại diện
người ở cùng nhà**

Tổ dân phố/thôn

UBND cấp xã

PHỤ LỤC 2

MẪU BẢN CAM KẾT CHO NGƯỜI CHĂM SÓC, HỖ TRỢ NGƯỜI CÁCH LY ĐIỀU TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT**Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19**

Họ và tên người cách ly:

Số CMT/CCCD: Điện thoại:

Họ và tên người chăm sóc, hỗ trợ:

Số CMT/CCCD: Điện thoại:

Tôi là người chăm sóc, hỗ trợ người cách ly tại nhà tại địa chỉ:

.....

..... *xin cam kết**thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cụ thể như sau:*

1. Hướng dẫn cho người cách ly điều trị và bản thân thực hiện nghiêm Thông điệp 5K, các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.
2. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Thực hiện theo dõi sức khỏe, đo thân nhiệt cho người cách ly và bản thân. Thực hiện khai báo y tế hàng ngày và thông báo cho cán bộ y tế hàng ngày và khi bản thân hoặc người cách ly có ho, sốt, đau rát họng, khó thở.
3. Tuyệt đối không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly.
4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình cách ly theo quy định.
5. Chủ động vệ sinh khử khuẩn phòng cách ly, quần áo, đồ dùng cá nhân và cửa người cách ly.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

....., ngày.... tháng.... năm 202...

Người cách ly**Chủ hộ/Đại diện
người ở cùng nhà****Tổ dân phố/thôn****UBND cấp xã**

PHỤ LỤC 3

VỆ SINH KHỬ KHUẨN, QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Vệ sinh khử khuẩn môi trường

- Thực hiện vệ sinh môi trường, khử khuẩn tối thiểu 2 lần/ngày tại các vị trí: Sàn nhà, sàn khu vệ sinh và bề mặt thường xuyên tiếp xúc như bàn, ghế, thành giường, tủ quần áo, tủ lạnh, tay nắm cửa, bồn cầu, lavabo, vòi nước,...
- Phải làm sạch bề mặt, đồ dùng, vật dụng trước khi tiến hành khử khuẩn. Người chăm sóc trẻ phải được hướng dẫn thực hiện và đeo khẩu trang, găng tay khi thực hiện làm sạch, khử khuẩn bề mặt môi trường.
- Dung dịch làm sạch và khử trùng bằng chất tẩy rửa thông thường và cồn 70 độ. Thường xuyên sử dụng cồn 70 độ để lau các bề mặt các thiết bị điện, điện tử như công tắc đèn, điều khiển ti vi, điện thoại,... Trước khi lau phải tắt nguồn điện.

2. Khử khuẩn quần áo, đồ dùng của người cách ly điều trị

- Giặt riêng quần áo của người cách ly. Tốt nhất giặt ngay trong phòng cách ly và phơi khô tự nhiên hoặc sấy
- Trước khi giặt, phải ngâm đồ vải với xà phòng giặt trong tối thiểu 20 phút.

3. Quản lý chất thải từ phòng cách ly điều trị

- Phân loại: chất thải là khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng phát sinh từ phòng cách ly tại nhà, nơi lưu trú phải được bỏ vào túi đựng chất thải, sau đó xịt cồn 70 độ để khử trùng và buộc chặt miệng túi, tiếp tục bỏ vào thùng đựng chất thải lây nhiễm có lót túi, có nắp đậy kín, có biểu tượng cảnh báo chất thải có chứa chất gây bệnh đặt ở trong phòng cách ly. Bên ngoài túi, thùng có dán nhãn "**CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2**".
- Thu gom: trước khi thu gom, túi đựng chất thải phải buộc kín miệng túi và tiếp tục bỏ vào túi đựng chất thải lây nhiễm thứ 2, buộc kín miệng túi, sau đó bỏ vào thùng thu gom chất thải lây nhiễm. Thùng thu gom chất thải lây nhiễm phải có thành cứng, có nắp đậy kín, có bánh xe đẩy, bên ngoài thùng có dán nhãn "**CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2**". Các chất thải khác thực hiện thu gom và xử lý theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Các thùng đựng chất thải phải được thu gom riêng. Trong quá trình thu gom, thùng đựng chất thải phải đậy nắp kín, đảm bảo không bị rơi, rò rỉ chất thải ra ngoài. Trường hợp người cách ly xuất hiện triệu chứng nghi ngờ mắc COVID-19 hoặc có kết quả xét nghiệm dương tính với SARS-COV-2 thì tất cả chất thải tại phòng cách ly của người này phải được thu gom và xử lý như chất thải lây nhiễm. Sau đó phải thực hiện khử trùng và xử lý môi trường theo hướng dẫn của Bộ Y tế.
- Vận chuyển, xử lý chất thải: UBND cấp tỉnh căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương để quy định tần suất thu gom, người chịu trách nhiệm thu gom, phương tiện vận chuyển, biện pháp xử lý chất thải của người cách ly bảo đảm yêu cầu.

PHỤ LỤC 4

MẪU GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ ĐẢM BẢO CÁCH LY ĐIỀU TRỊ TẠI NHÀ

UBND....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GXN-UBND

....., ngày tháng năm 20....

**GIẤY XÁC NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ ĐẢM BẢO CÁCH LY ĐIỀU TRỊ TẠI NHÀ**

ỦY BAN NHÂN DÂN.....-XÁC NHẬN

I. THÔNG TIN CHUNG

Họ và tên người cách ly:

Số CMT/CCCD: Điện thoại:

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:

Số CMT/CCCD: Điện thoại:

Địa chỉ nhà ở (nơi thực hiện cách ly điều trị):
.....
.....

II. NỘI DUNG XÁC NHẬN

Xác nhận Nhà ở tại địa chỉ nêu trên có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện cách ly điều trị tại nhà.

Cụ thể:

-

Nơi nhận:

-

- Lưu:...

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

PHỤ LỤC 5

DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ

Trang bìa

TÊN CƠ SỞ Y TẾ

.....

**DANH SÁCH QUẢN LÝ
NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ**

Năm 20...

PHỤ LỤC 6

BẢNG THEO DÕI SỨC KHOẺ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ

Họ và tên: _____ Sinh ngày: __/__/____ Giới tính: Nam. Nữ
Điện thoại: _____

Họ và tên người chăm sóc: _____ Sinh ngày: __/__/____ Số điện thoại: _____

| TT | ↓ Nội dung đôi → | Ngày theo | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 8 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
|-----|---|-----------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|----|----|----|----|----|
| | | | S | C | S | C | S | C | S | C | S | C | S | C | S | C |
| | | | <i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có 1 trong số dấu hiệu sau: SpO₂ ≤95%, nhịp thở ≥21 lần/phút, mạch <50 hoặc >120 lần/phút, huyết áp <90/60</i> | | | | | | | | | | | | | |
| 1. | Mạch (lần/phút) | | | | | | | | | | | | | | | |
| 2. | Nhiệt độ hằng ngày (độ C) | | | | | | | | | | | | | | | |
| 3. | Nhịp thở | | | | | | | | | | | | | | | |
| 4. | SpO ₂ (%) (nếu có thể đo) | | | | | | | | | | | | | | | |
| 5. | Huyết áp tối đa (mmHg) (nếu có thể đo) | | | | | | | | | | | | | | | |
| | Huyết áp tối thiểu (mmHg) (nếu có thể đo) | | | | | | | | | | | | | | | |
| 6. | KHÔNG TRIỆU CHỨNG | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | <i>Chú ý đến sức khỏe của bạn. Nếu bạn có bất kỳ triệu chứng nào, hãy viết (C): hoặc (K) là KHÔNG bên dưới cho mỗi triệu chứng hằng ngày.</i> | | | | | | | | | | | | | |
| 7. | Mệt mỏi | | | | | | | | | | | | | | | |
| 8. | Ho | | | | | | | | | | | | | | | |
| 9. | Ho ra đờm | | | | | | | | | | | | | | | |
| 10. | Ốn lạnh/gai rét | | | | | | | | | | | | | | | |
| 11. | Viêm kết mạc (mắt đỏ) | | | | | | | | | | | | | | | |
| 12. | Mất vị giác hoặc khứu giác | | | | | | | | | | | | | | | |
| 13. | Tiêu chảy (phân lỏng / đi ngoài) | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | <i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có một trong số các triệu chứng sau</i> | | | | | | | | | | | | | |
| 14. | Ho ra máu | | | | | | | | | | | | | | | |
| 14. | Thở dốc hoặc khó thở | | | | | | | | | | | | | | | |
| 15. | Đau tức ngực kéo dài | | | | | | | | | | | | | | | |
| 16. | Lơ mơ, không tỉnh táo | | | | | | | | | | | | | | | |

Triệu chứng khác: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ...
thêm vào phần “Ghi chú”

Ghi chú:

.....
.....

PHỤ LỤC 7**DANH MỤC****THUỐC ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ CHO NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ**

Gồm 03 gói thuốc: A, B, C

GÓI THUỐC A

- Thuốc thông dụng, cấp cho tất cả các F0 sử dụng (khi cần)
- Cấp dùng trong 07 ngày

1. Paracetamol 500mg

Uống 1 viên khi sốt trên 38,5 độ C, có thể lặp lại mỗi 6 giờ

2. Các loại vitamin (vitamin tổng hợp hay vitamin C)

Uống ngày 2 lần, mỗi lần 1 viên, sáng - chiều

3. Dung dịch cân bằng điện giải

Cấp đủ dùng dung dịch Oresol, gói bù nước, chất điện giải khác

4. Thuốc sát khuẩn hầu họng

Cấp đủ dùng dung dịch Natri clorit (dung dịch 0,9% hoặc viên pha nước muối) hoặc các thuốc sát khuẩn hầu họng khác

GÓI THUỐC B

- Thuốc sử dụng trong tình huống đặc biệt, được cấp khi có chỉ định của bác sỹ quản lý điều trị F0, theo quy định tại Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 do chủng vi rút Corona mới (SARS-CoV-2) được ban hành kèm theo Quyết định số 3416/QĐ-BYT ngày 14 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế và người bệnh được đánh giá nguy cơ huyết khối tắc mạch theo thang điểm PADUA.

- Cấp dùng trong 03 ngày.

1. Dexamethasone 0,5mg

Uống ngày 1 lần, sáng 12 viên sau ăn

Hoặc **Methylprednisone 16mg**

Uống ngày 2 lần, sáng 1 viên, chiều 1 viên sau ăn

Hoặc **Prednisone 5mg**

Uống ngày 1 lần, sáng 08 viên sau ăn

2. Rivaroxaban 10mg

Uống ngày 1 lần, sáng 1 viên

Hoặc **Apixaban 2,5mg**

Uống ngày 2 lần, sáng 1 viên, chiều 1 viên

Hoặc **Dabigatran 110mg**

Uống ngày 2 lần, sáng 1 viên, chiều 1 viên

GÓI THUỐC C

- Thuốc được kiểm soát đặc biệt, chỉ cấp khi được sự chấp thuận của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch tỉnh An Giang.

- Chỉ định đối với F0 có triệu chứng nhẹ. Cấp dùng trong 05 ngày liên tục.

- Không dùng cho trẻ em dưới 18 tuổi và phụ nữ mang thai.

1. Molnupiravir 200mg hoặc 400mg

Uống ngày 2 lần, sáng 800mg, chiều 800mg.

2. Favipiravir 200mg

Uống ngày 2 lần, sáng 800mg, chiều 800mg trong ngày đầu

Uống ngày 2 lần, sáng 300mg, chiều 300mg trong 04 ngày tiếp theo.

3. Các thuốc kháng virus khác